

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO ĐỒNG NAI
CUỘC THI KHOA HỌC KỸ THUẬT CẤP TỈNH
NĂM HỌC 2017-2018

BÁO CÁO DỰ ÁN
ẢNH HƯỞNG CỦA NGÔN NGỮ “XẤU XÍ”
TRONG HỌC ĐƯỜNG VÀ GIẢI PHÁP TÍCH
CỰC HÓA NGÔN NGỮ CỦA HỌC SINH

TÁC GIẢ: Trần Bảo Trâm

LĨNH VỰC: Khoa học xã hội và hành vi

ĐƠN VỊ: THPT Long Thành

GVHD: ThS. Vũ Đăng Khôi

Long Thành, tháng 12 năm 2017

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO ĐỒNG NAI
CUỘC THI KHOA HỌC KỸ THUẬT CẤP TỈNH
NĂM HỌC 2017-2018

BÁO CÁO DỰ ÁN
ẢNH HƯỞNG CỦA NGÔN NGỮ “XẤU XÍ”
TRONG HỌC ĐƯỜNG VÀ GIẢI PHÁP TÍCH
CỰC HÓA NGÔN NGỮ CỦA HỌC SINH

TÁC GIẢ: Trần Bảo Trâm

LĨNH VỰC: Khoa học xã hội và hành vi

ĐƠN VỊ: THPT Long Thành

GVHD: ThS. Vũ Đăng Khôi

Long Thành, tháng 12 năm 2017

LỜI CẢM ƠN

Đầu tiên, em xin dành lời cảm ơn đến Ban tổ chức Cuộc thi Khoa học Kỹ thuật cấp tỉnh đã tạo một sân chơi bổ ích, giúp cho em thỏa sức đam mê sáng tạo Khoa học - Kỹ thuật và cũng là tiền đề cho em phát triển trong tương lai.

Tiếp theo, xin gửi lời cảm ơn chân thành đến Ban Giám hiệu, các thầy, cô trường THPT Long Thành – Đồng Nai đã tạo điều kiện cho em có cơ hội thử sức mình trên một lĩnh vực hoàn toàn mới mẻ và đã hỗ trợ rất nhiều về cơ sở vật chất cũng như tinh thần để em có thể hoàn thành dự án này.

Đặc biệt, em xin gửi lời cảm ơn sâu sắc đến thầy Vũ Đăng Khôi, người đã truyền đạt kiến thức, hướng dẫn và động viên em hoàn thành sản phẩm này.

Và cuối cùng, em xin trân trọng cảm ơn đến gia đình, người thân và tập thể lớp 10A1 đã động viên, góp ý cho em thực hiện tâm huyết của mình.

NỘI DUNG

PHẦN 1. ĐẶT VẤN ĐỀ.....	1
1. Thực trạng về cách sử dụng ngôn ngữ trong môi trường học đường	1
2. Cụ thể hóa ý tưởng.....	2
PHẦN II. NỘI DUNG NGHIÊN CỨU	3
A. TÌM HIỂU TÁC ĐỘNG CỦA NGÔN NGỮ TIÊU CỰC VÀ TÍCH CỰC ..	3
1. Cơ sở lý thuyết	3
2. Thí nghiệm về sự ảnh hưởng của tính chất ngôn ngữ đến sinh hoạt hằng ngày và chất lượng công việc	3
3. Thí nghiệm về sự ảnh hưởng của tính chất ngôn ngữ đến khả năng học tập của học sinh.	5
B. NGUYÊN NHÂN DẪN ĐẾN VIỆC LỰA CHỌN PHÁT RA TỪ NGỮ TIÊU CỰC CỦA HỌC SINH.....	6
1. Cách nhìn thiếu tích cực về một vấn đề	6
2. Bị ảnh hưởng bởi những yếu tố bên ngoài	6
2.1. Phim truyền hình.....	6
2.2. Mạng xã hội.....	6
2.3. Giao tiếp đời thường	8
C. ĐỀ XUẤT GIẢI PHÁP HẠN CHẾ NGÔN NGỮ TIÊU CỰC VÀ TÍCH CỰC HÓA NGÔN NGỮ TRONG MÔI TRƯỜNG HỌC ĐƯỜNG	8
1. Giải pháp chủ động (tích cực)	8
1.1. Đối với lớp học.....	8
1.2. Qui mô trường học	9
1.3. Đối với bản thân học sinh.....	10
2. Giải pháp thụ động.....	11
2.1. Nghe nhạc tích cực buổi sáng.....	11
2.2. Đưa vào tiêu chí đánh giá hạnh kiểm của học sinh	11
D. ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN VÀO GIẢI PHÁP TÍCH CỰC HÓA NGÔN NGỮ CỦA HỌC SINH	11
E. THỰC NGHIỆM	13
PHẦN III. KẾT LUẬN.....	14

PHẦN 1. ĐẶT VẤN ĐỀ

1. Thực trạng về cách sử dụng ngôn ngữ trong môi trường học đường

Thế kỉ XXI, con người không những kế thừa lượng ngôn ngữ đồ sộ có sẵn từ trước tới nay mà lại còn phải tiếp nhận thêm sự xuất hiện của nhiều từ ngữ mới trong hoạt động giao tiếp hằng ngày hoặc trên mạng xã hội.

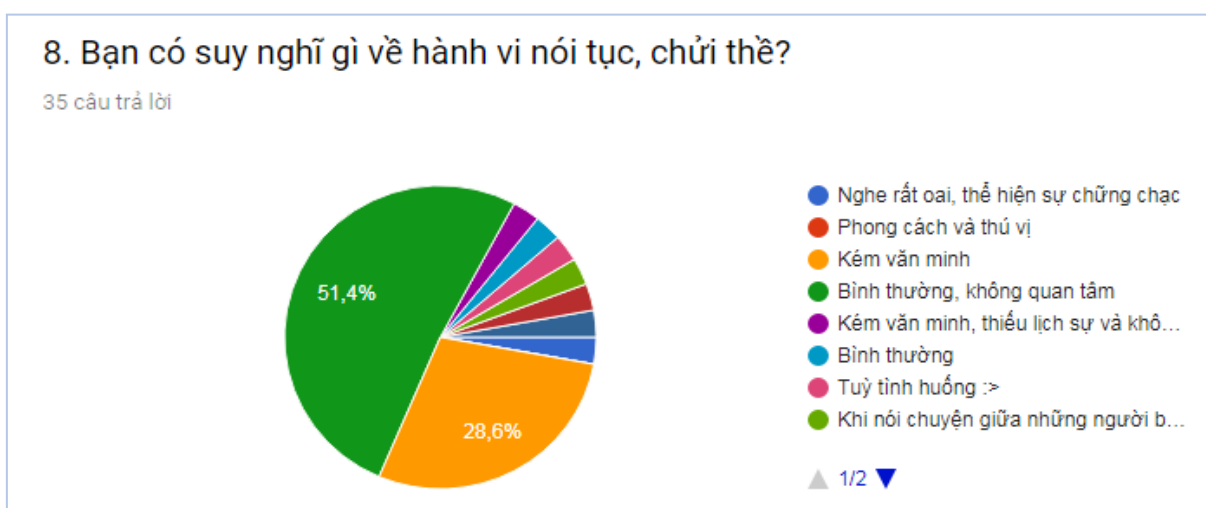


Hình 1: “Trẻ trâu” hay còn gọi là “Sửu nhi” chỉ những kẻ có phát ngôn và hành động “hỗ báo” trên mạng xã hội.

“Tớ thật sự rất mập và xấu xí”, “Sao bài tập đơn giản thế mà em vẫn không giải nổi?”, “Nhỏ đó chỉ toàn dựa hơi ba mẹ chứ đâu có tài cán gì”, ...

Hằng ngày, học sinh thường bị bao bọc bởi vô số những lời nói tiêu cực, đôi khi là do tự nói ra, cũng có khi là bị ảnh hưởng thụ động từ người khác. Và thông thường, để giải tỏa cảm xúc hoặc bình luận về một sự việc, không ít học sinh văng tục, chửi thề.

Câu hỏi khảo sát dưới đây được trích từ bài khảo sát “Cách sử dụng từ ngữ của học sinh THPT” của em . Trong đó, có đến 51,4% học sinh trên tổng số tham gia trả lời cho rằng việc nói tục chửi thề là một điều bình thường, không đáng quan tâm.



Trên thực tế, đã có nhiều câu chuyện thương tâm về ảnh hưởng của ngôn ngữ tiêu cực hướng tới đối tượng học sinh. Cụ thể hơn là sự việc một nam sinh học lớp 9 nhận được điểm 3 môn Anh văn, trước áp lực từ thầy cô, bạn bè và sự tự dằn vặt chính bản thân mình, cậu đã nhảy lầu tự tử.

Có thể nhìn nhận ngôn ngữ “xấu xí” trong nhà trường đang được thể hiện rõ ràng là một vấn đề nhức nhối và đáng được quan tâm nhiều hơn từ phía cộng đồng. Chính điều đó đã khiến em quyết tâm nghiên cứu về vấn đề thái độ sử dụng ngôn ngữ trong nhà trường, đồng thời đề xuất giải pháp làm tích cực hóa ngôn ngữ của học sinh.

2. Cụ thể hóa ý tưởng

Tại trường học, những cuộc đối thoại thường xoay quanh các chủ đề về: học tập, kì thi, âm nhạc, ngoại hình, thần tượng, bạn bè và thầy cô.

Thông thường, có hai dạng ngôn ngữ được các bạn học sinh dùng đến trong những chủ đề giao tiếp thường ngày nêu trên: Tích cực và tiêu cực.

- ❖ Sử dụng từ ngữ tích cực: là sử dụng những từ ngữ có văn hóa, được nói ra với mục đích tốt, mang cảm giác lạc quan, khiến tâm trạng người nói và người nghe trở nên thoải mái.
- ❖ Sử dụng từ ngữ tiêu cực: là sử dụng những từ ngữ thiếu văn hóa như nói tục, chửi thề; mang tính chất tiêu cực như công kích, ... hướng tới một người hay một vấn đề nào đó tạo ra cảm giác nặng nề cho cả người nghe và người nói.

Ví dụ về cách sử dụng ngôn ngữ đối với chủ đề “kì thi” của học sinh

Đối tượng phỏng vấn: Bạn Th.L và bạn H.H

Điểm chung:

- Đạt kết quả thấp trong bài kiểm tra lý 15 phút đầu tiên.
- Là học sinh khối 10 trường THPT Long Thành.

Câu hỏi phỏng vấn: Bạn nhận xét như thế nào về kết quả bài kiểm tra lý 15 phút?

	Bạn Th.L	Bạn H.H
Câu trả lời	Kinh khủng lắm, môn Lý khó quá, sợ năm nay bị không chế luôn.	Ừm, kết quả không cao, nhưng có sao đâu mình đang cố gắng hơn cho bài kiểm tra sắp tới nè.
Kết quả sau bài kiểm tra Lý thứ hai	Vẫn trong tình trạng cũ, đồng thời cũng cố thêm niềm tin về việc yếu môn Lý của mình.	Đã khắc phục và đạt được điểm 8.
Tình trạng	Lo sợ, chán nản về môn học này.	Vui vẻ và tràn ngập niềm tin về năm học mới.

Nhận xét:

Câu trả lời của bạn Th.L: bộc lộ sự lo lắng, dự đoán kết quả tương lai. Chính điều đó đã dần mặc định cho bạn rằng môn lý rất khó và bạn đã không cố gắng cải thiện. Kết quả bài kiểm tra lý thứ hai của bạn không có tiến bộ.

Câu trả lời của bạn H.H: Cho thấy rằng bạn không quá bị tác động bởi kết quả ban đầu. Bằng những lời nói lạc quan, bạn đã sớm phấn chấn và chú tâm vào bài kiểm tra tiếp theo. Kết quả bạn đạt được chính là thành quả xứng đáng cho những điều đó.

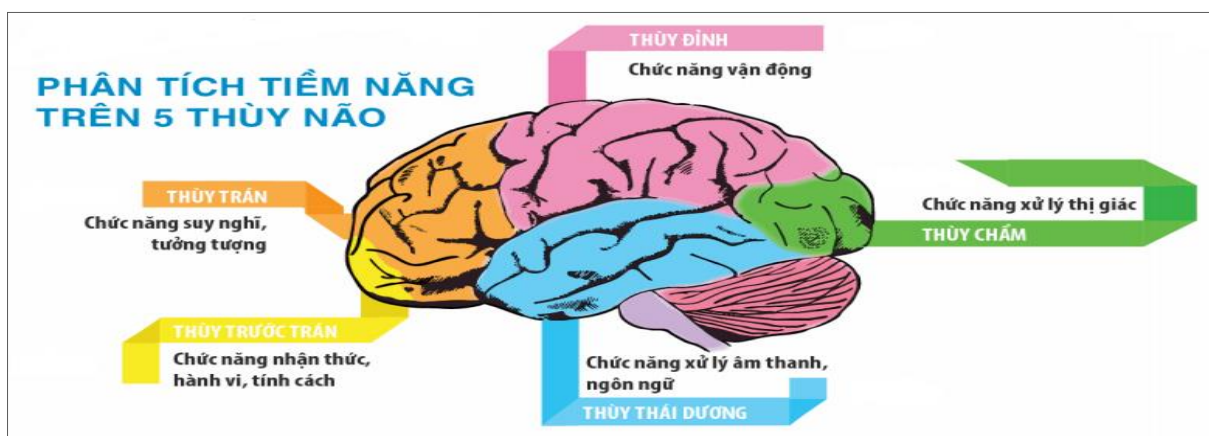
Ví dụ trên đã phần nào củng cố thêm niềm tin cho em về tác động của ngôn ngữ đối với kết quả sự việc.

PHẦN II. NỘI DUNG NGHIÊN CỨU

A. TÌM HIỂU TÁC ĐỘNG CỦA NGÔN NGỮ TIÊU CỰC VÀ TÍCH CỰC

1. Cơ sở lý thuyết

Theo TS. Andrew Newberg và Mark Robert Waldmen, tác giả của cuốn sách **“Word can change your brain”** (*Ngôn từ có thể thay đổi não bộ của bạn*): một từ đơn giản có khả năng ảnh hưởng tới biểu hiện của các gen điều tiết căng thẳng thể chất và tinh thần”. Nhờ sử dụng nhiều từ ngữ tích cực hơn trong cuộc sống hàng ngày, khu vực **thùy trán** được luyện tập, khiến nó hoạt động hiệu quả hơn.



Hình 2: Thùy não (nguồn: Internet)

Ngược lại, việc nghe những từ ngữ tiêu cực sẽ khiến não tiết ra những hormone gây stress cường độ cao làm gián đoạn những chức năng thông thường: Chức năng logic, chức năng ngôn ngữ và chức năng giao tiếp.

Theo Andrew, việc nghe những từ ngữ như nguyên rủa, chửi thề cũng tạo những Hormone stress tương tự.

Theo những nghiên cứu khoa học gần đây, tác hại của ngôn ngữ tiêu cực không chỉ xảy ra với người bị công kích, mà ngay cả người nói ra/viết ra nó cũng sẽ bị những ảnh hưởng không nhỏ: từ sức khỏe, tâm lý và thậm chí cả sự nghiệp tương lai.

2. Thí nghiệm về sự ảnh hưởng của tính chất ngôn ngữ đến sinh hoạt hằng ngày và chất lượng công việc

Thời gian: ngày 15/09/2017. Phương tiện: Giấy, bút

Em đã mời một số lượng học sinh tham gia và chia ra làm hai nhóm

	Nhóm thứ nhất	Nhóm thứ hai
Công việc	Các bạn sẽ được đọc một loạt những từ ngữ tiêu cực .	Các bạn sẽ được đọc một loạt những từ ngữ tích cực .
Ví dụ	Từ ngữ tiêu cực: buồn, khổ, chán chường, bi lụy, ghét, khó khăn, vấp ngã, la mắng, nguyên rủa,	Từ ngữ tích cực: vui, yên bình, hạnh phúc, nhẹ nhàng, an nhiên, trong lành, xinh đẹp, thông minh, cố gắng,

	xấu xa, lùn, dơ bẩn, kiêu ngạo, không bao giờ, thất bại, thua, yếu đuối.	tốt bụng, công bằng, mình sẽ làm được, chiến thắng, mạnh mẽ, tự do.
--	--	---

Sau đó cả hai nhóm sẽ cùng trả lời ba câu hỏi như nhau:

1. Bạn đang cảm thấy

A. Vui vẻ/ Bình thường

B. Bực dọc/ Buồn

C. Tình huống: một người bạn ngồi bên cạnh đã sử dụng bút của bạn mà không xin phép. Tình trạng này đã kéo dài từ tiết 1 đến tiết 4.

a. Bạn cảm thấy:

A. Bình thường

B. Khó chịu

b. Bạn hành động:

A. Nhắc nhở bạn ấy ngày mai đem bút.

B. Tỏ thái độ khó chịu và xin lại bút.

3. Có ý kiến cho rằng bài hát đình đám “ Look what you make me do” đánh dấu sự trở lại của Taylor Swift chính là một hành động trả đũa đến tất cả những ai đã từng quay lưng lại với cô. Bạn có suy nghĩ như thế nào?

A. Bình thường và không mấy quan tâm.

B. Ủng hộ Taylor.

Kết quả

Nhóm thứ nhất: Có đến 74 % đáp án được chọn cho cả ba câu trả lời là B. Từ đó ta thấy, khi hấp thụ một số lượng lớn những từ ngữ tiêu cực, các bạn thường có xu hướng ủng hộ những hành động mang tính chất trả đũa, chỉ trích. Bên cạnh đó còn mang tâm trạng không vui và có thái độ khó chịu với nhiều hoạt động khác.

Trong khi đó, ở nhóm thứ hai có 65% đáp án được chọn là A. Điều này chứng tỏ khi nghe một số lượng lớn những từ ngữ tích cực, các bạn thường có cái nhìn lạc quan, bao dung, dễ tha thứ và mở lòng hơn.

Nói tóm lại, cách thức sử dụng ngôn ngữ sẽ ảnh hưởng đến thái độ, tâm trạng của một người và kết quả những việc mà người đó đang làm.

Không dừng lại ở đó, theo một thí nghiệm khác của Journal of Clinical Psychology (xuất bản tháng 1/1990) nghiên cứu về ảnh hưởng của suy nghĩ tiêu cực đến khả năng giải quyết vấn đề đã chỉ ra: Suy nghĩ tiêu cực sẽ khiến cho khả năng suy luận của một người bị giảm đi đáng kể.

Căn cứ vào đó, em đã tiến hành một cuộc khảo sát để xem những học sinh thông minh có phải là những người thường xuyên nói những từ ngữ tích cực hay không và ngược lại.

3. Thí nghiệm về sự ảnh hưởng của tính chất ngôn ngữ đến khả năng học tập của học sinh.

Thời gian: Từ 23/09 đến 29/09. Phương tiện: giấy, bút. Em đã mời một số bạn học sinh tham gia và chia thành hai nhóm dựa vào những tiêu chí giống nhau.

Nhóm HS tốt (T): dựa vào nhận xét của giáo viên và thành tích học tập hiện tại.
Nhóm HS chưa tốt (CT): dựa vào kết quả học tập hiện tại.

Nội dung: Mỗi bạn sẽ nhận được một sấp giấy nhỏ cỡ bỏ túi được chia thành hai phần: “Ngôn ngữ tiêu cực” và “ngôn ngữ tích cực”, mỗi phần có những ô vuông nhỏ. Mỗi khi phát ra một từ ngữ mang tính tiêu cực, các bạn sẽ đánh dấu tick vào ô vuông và ngược lại. Để thực hiện được cuộc khảo sát này đòi hỏi các bạn học sinh phải luôn để tâm đến lời nói của mình.

Vào ngày 23/09/2017 em đã trình bày về vấn đề này trước các bạn học sinh, đưa ra những ví dụ về ngôn ngữ tiêu cực và ngôn ngữ tích cực, đồng thời giải đáp một số thắc mắc của các bạn về bài khảo sát.

Kết quả: sau 7 ngày, nhóm T sử dụng trung bình 35 - 37 từ ngữ tiêu cực và 46 từ ngữ tích cực. Trong khi đó, nhóm CT sử dụng trung bình 47 từ ngữ tiêu cực và 23 từ ngữ tích cực. Một ví dụ điển hình về bài thí nghiệm:

Controll your words

Họ tên: Tô Lâm Anh Khoa Nhóm: T (tốt)

Kiểm soát ngôn ngữ 7 ngày

Ngày bắt đầu: 23/9/2017
Ngày kết thúc: 29/9/2017

Từ ngữ tích cực										Từ ngữ tiêu cực									
X	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X
X	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X
X	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X
X	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X
X	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X
X	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X
X	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X
X	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X
X	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X
X	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X

Tổng kết:

36 từ ngữ tiêu cực

49 từ ngữ tích cực

Bài khảo sát trên đã phần nào khẳng định được rằng cách sử dụng ngôn ngữ ảnh hưởng đến khả năng tư duy và suy luận của một học sinh.

Cách sử dụng ngôn từ ảnh hưởng đến não bộ:

- Sử dụng nhiều từ ngữ tích cực hơn trong cuộc sống hàng ngày, khu vực **thùy trán** được luyện tập.
- Tiếp xúc từ ngữ, lời nói tiêu cực sẽ khiến não tiết ra những hormone gây stress cường độ cao.

Hoạt động ngôn ngữ của một người ảnh hưởng đến thái độ và việc mà người đó đang làm.

Ví dụ: Bạn Hoa khi đang thuyết trình về bài công nghệ thì nghe các bạn xì xào nhỏ. Bạn nghĩ rằng bài thuyết trình của mình có vấn đề, từ đó dẫn đến nói lắp bắp, không liên mạch khiến mọi người không thể hiểu nội dung.

Cách sử dụng ngôn ngữ có thể ảnh hưởng đến khả năng tư duy và học tập của học sinh

B. NGUYÊN NHÂN DẪN ĐẾN VIỆC LỰA CHỌN PHÁT RA TỪ NGŨ TIÊU CỰC CỦA HỌC SINH

1. Cách nhìn thiếu tích cực về một vấn đề

Ví dụ: Một ngày nọ, Đức Phật trông thấy một người phụ nữ lớn tuổi đang khóc. người ta bảo khi trời mưa hay nắng bà đều khóc cả. Khi người hỏi tại sao, bà trả lời rằng: con gái cả của tôi bán ô và con gái thứ của tôi bán giày. Khi trời mưa, tôi khóc vì con gái thứ của tôi không bán được giày còn khi trời nắng, tôi khóc vì con gái cả của tôi không bán được ô. Đức Phật hỏi: sao bà không suy nghĩ ngược lại? Khi trời mưa, con gái cả của bà bán được ô và khi trời nắng, cô con gái thứ sẽ bán được giày!

Một ví dụ khác: Một bạn học sinh khi trông thấy các bạn khác thường xuyên nhìn mình và bàn tán với nhau điều gì đó, bạn lại nghĩ rằng mình trông thật kì lạ và không hợp với mọi người thay vì nghĩ rằng mình thật xinh xắn và khiêm tốn nên đã nhận được sự chú ý từ các bạn.

Nói tóm lại, một sự việc có nhiều khía cạnh cũng giống như một khối hình lập phương. Để có cái nhìn bao quát sự việc, đòi hỏi người quan sát cần đứng ở nhiều vị trí khác nhau. Tuy nhiên, trong cuộc sống, không ít người có xu hướng nhìn vào khía cạnh tiêu cực của vấn đề mà mình đang đối mặt.

2. Bị ảnh hưởng bởi những yếu tố bên ngoài

2.1. Phim truyền hình

Hàng ngày có rất nhiều bộ phim được phát sóng trên các kênh truyền hình. Không thể phủ nhận việc những nhân vật và tình tiết phim đã thao túng cảm xúc của người xem rất tài tình, từ vui, buồn, tủi nhục, oán, giận ... Nếu như một người muốn truyền dạy cho người khác về cách xử sự trước một sự việc thì có lẽ truyền hình chính là phương tiện hữu hiệu nhất. Chẳng hạn như câu nói: “Bạn muốn nói gì tôi cũng được, nhưng không được đụng đến gia đình tôi!” dường như cũng xuất phát từ phim truyền hình mà ra. Tuy nhiên ngày nay, không ít bộ phim được phát sóng hiện nay thường xoáy vào những vấn đề tiêu cực như trả thù, bắt nạt, lừa dối, ... để thu hút người xem.

2.2. Mạng xã hội

Theo thống kê hiện nay, Việt Nam là quốc gia có số lượng người dùng mạng xã hội khổng lồ. Có thể nói, lứa tuổi thanh thiếu niên là độ tuổi thường xuyên bị xoáy vào những bình luận tiêu cực dường như không có hồi kết cùng những status “đá xéo” lẫn nhau trên Facebook.

Ngày nay, trên mạng xã hội càng xuất hiện nhiều trang mạng chuyên chế ảnh và sử dụng những từ ngữ văng tục, chửi thề. Điều đáng nói là những trang như thế này thường nhận được lượng follow rất khủng từ người dùng.

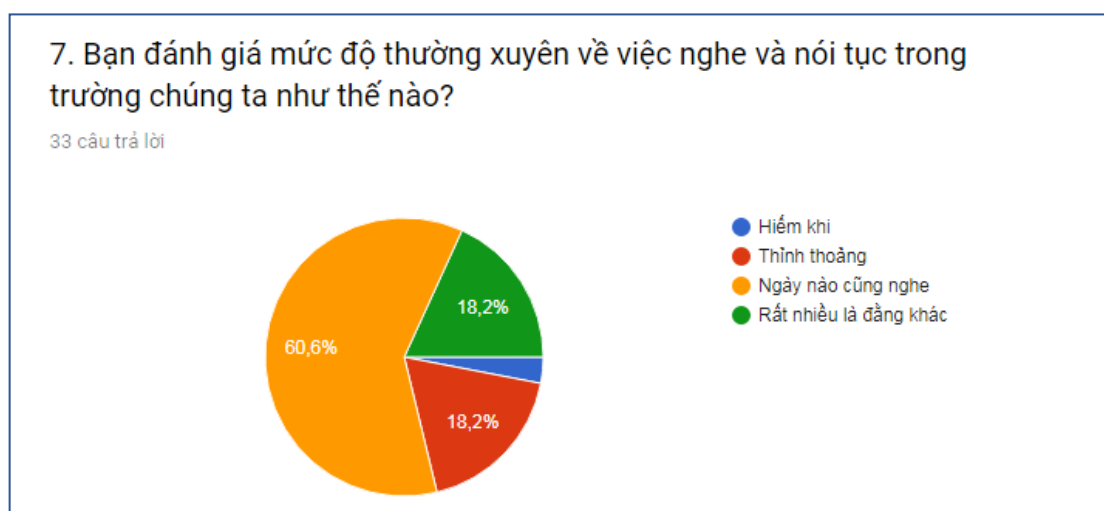
Ví dụ:



Ảnh chế trên là một ví dụ điển hình về cách sử dụng ngôn ngữ còn chưa đẹp giữa một cộng đồng. Bức ảnh nhận được 15 ngàn lượt thích cùng 2.253 lượt chia sẻ cho đến thời điểm hiện tại.

Cũng chính những yếu tố trên đã góp phần lan truyền làn sóng nói tục chửi thề cùng tư tưởng khẳng định cá tính, sự theo kịp thời đại của mình. Sự thật là, ngày nay số lượng học sinh nói tục, chửi thề ngày càng nhiều. Đến nỗi cứ mỗi ngày đến trường đều nghe thấy những lời nói ấy được phát ra một cách tự nhiên từ hầu hết các bạn học sinh.

Câu hỏi khảo sát dưới đây được trích từ bài khảo sát “Cách sử dụng từ ngữ của học sinh THPT” của em, đã giúp phần nào xác định thông tin trên.



Câu trả lời đã chỉ ra rằng: có đến 60,6% ý kiến cho rằng nói tục chửi thề trong trường là “ngày nào cũng nghe”, trong đó có 18,2% học sinh cho rằng “rất nhiều là đáng khác”.

Nói tóm lại, việc nói tục chửi thề của các bạn xuất phát từ việc muốn theo kịp thời đại, sợ bị lạc lõng giữa thế giới mà ai nấy cũng sử dụng thứ ngôn ngữ ấy. Bên cạnh đó,

các bạn cũng muốn thể hiện phong cách và cá tính của mình thông qua việc dùng những từ ngữ không chuẩn mực đặc biệt là với lứa tuổi học sinh.

2.3. Giao tiếp đời thường

Đó có thể là một cuộc giao tiếp giữa giáo viên và học sinh, giữa cha mẹ và con cái, giữa bạn bè hay giữa những người trong xóm.

Ví dụ:



Não bộ của con người được thiết kế để học bằng việc lặp đi lặp lại một chuyện gì đó. Chính vì thế khi mọi người xung quanh liên tục dùng những từ ngữ tiêu cực, não sẽ tiếp thu và lâu dài sẽ lặp lại những từ ngữ đó.

C. ĐỀ XUẤT GIẢI PHÁP HẠN CHẾ NGÔN NGỮ TIÊU CỰC VÀ TÍCH CỰC HÓA NGÔN NGỮ TRONG MÔI TRƯỜNG HỌC ĐƯỜNG

Có thể nói, trường học như một xã hội thu nhỏ mà ở đó, những mầm non tương lai được ươm mầm và nuôi dưỡng, ... Chính vì thế mà việc rèn luyện một môi trường ngôn ngữ lành mạnh trong nhà trường sẽ phần nào giúp khắc phục những ảnh hưởng của ngôn ngữ tiêu cực đối với đời sống cộng đồng.

1. Giải pháp chủ động (tích cực)

1.1. Đối với lớp học

Làm cho các bạn ý thức về ảnh hưởng của ngôn ngữ tiêu cực và cùng nhắc nhở lẫn nhau cải thiện ngôn ngữ phát ra hàng ngày. Có tính thống nhất, cùng tìm ra giải pháp riêng cho mỗi tập thể lớp.

Ví dụ:

Bước 1: Cùng nhau thảo luận về ảnh hưởng của ngôn ngữ.

Bước 2: Mỗi bạn đề ra một ý tưởng giúp cải thiện cách sử dụng ngôn ngữ trong lớp học của mình.

Bước 3: Thống nhất giải pháp: 5 bạn được bình chọn là sử dụng từ ngữ tiêu cực nhiều nhất trong tuần sẽ được in hình trắng đen và dán trước cửa lớp với tiêu đề “Top 5 người sử dụng từ ngữ kém văn minh nhất của lớp 10A1”.

1.2. Qui mô trường học

Tổ chức những cuộc thi hùng biện xoay quanh vấn đề “ngôn ngữ của học sinh THPT”, lấy ý tưởng từ cuộc thi **Trường Teen** của đài VTV7.

Một số chủ đề:

1. Nói tục chửi thề có nên được chấp nhận trong giao tiếp hằng ngày giữa học sinh với nhau?
2. Giáo viên có nên dùng biện pháp chỉ trích để giúp học sinh chăm học bài và làm bài hơn?

Thể lệ:

- Là cuộc thi với qui mô trường học với sự tham gia của các lớp từ 3 khối, bao gồm từ 4 đến 5 vòng (tùy vào số lượng lớp trong một trường học):
 - Vòng đối kháng 1
 - Vòng đối kháng 2
 - Vòng sơ kết (nếu cần)
 - Vòng bán kết
 - Vòng chung kết.
- Nếu số lượng lớp ban đầu là lẻ thì bóc thăm may mắn 1 lớp được tiến thẳng vào vòng đối kháng 2.
- Đối với các vòng còn lại, nếu số lớp là lẻ, giám khảo sẽ bình chọn nhóm được tiến thẳng vào vòng tiếp theo. Riêng ở vòng chung kết, mỗi nhóm đều phải thuyết trình về chủ đề do giám khảo đưa ra để chọn ra hai đội xuất sắc nhất tham gia phần thi tranh cúp quán quân.

Bước 1: Hai lớp sẽ thi với nhau, mỗi tuần một lần thi.

Bước 2: Học sinh của lớp dự thi cùng thảo luận về đề tài và đề ra các luận điểm sau đó cử ra 5 đại diện tham gia cuộc thi.

Bước 3: Phần thi kết thúc khi có một nhóm đồng tình với những luận điểm của nhóm còn lại hoặc không thể phản bác lại những luận điểm đó.

Ví dụ: Trường THPT Long Thành có 36 lớp ở 3 khối. Sau vòng đối kháng 1: 18 lớp. Sau vòng đối kháng 2: 9 lớp → Chọn 1 nhóm vào thẳng vòng bán kết. Sau vòng bán kết: 5 lớp → chọn 1 nhóm vào vòng chung kết. Tại vòng chung kết: 3 lớp còn lại thuyết trình để chọn ra hai đội xuất sắc nhất.

Tiêu chí giải thưởng:

- Lớp chuẩn bị tốt sẽ được cộng tối đa 20 điểm thi đua vào tuần tiếp theo.
- Lớp giành được quán quân sẽ nhận được huy chương và phần quà từ nhà trường.

Cuộc thi dịch một bài viết có nội dung tuyên truyền về ngôn ngữ đẹp từ tiếng Anh sang tiếng Việt và ngược lại. Vì khi suy nghĩ để dịch một bài viết, ý tưởng tuyên truyền sẽ ngấm dần vào tư tưởng của học sinh. Có những poster tuyên truyền xung quanh khuôn viên trường. Ví dụ :

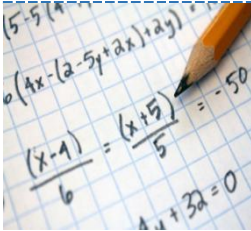
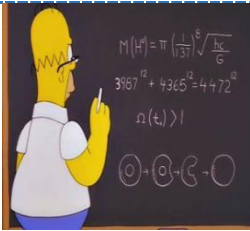


Mục tiêu: làm cho học sinh cảm nhận được sự quan trọng và phổ biến của ngôn ngữ tích cực, sự quan tâm của cộng đồng hướng tới những lời hay lẽ phải. Từ đó tạo nên thái độ nghiêm túc tham gia vào việc tích cực hóa ngôn ngữ, đánh bật ngôn ngữ tiêu cực ra khỏi đời sống học đường.

1.3. Đối với bản thân học sinh

- **Công thức 5 tích cực - 1 tiêu cực:** nhìn nhận vào khía cạnh tích cực của vấn đề. Bất cứ khi nào suy nghĩ về một vấn đề tiêu cực, suy nghĩ ngay từ 4 đến 5 vấn đề tích cực của vấn đề đó. Điều này giúp tối đa hóa hoạt động của não bộ, làm chúng ta yêu đời hơn

Ví dụ: Xung phong lên bảng giải bài tập nhưng lại giải sai và không được điểm.

Tiêu cực (1)	Tích cực (4)			
				
Buồn quá, làm bài gần chết nhưng lại không được điểm, đã vậy còn quê với mấy đứa bạn nữa.	Nhưng may mà nhờ lên bảng mình mới biết chỗ mình thường sai.	Chà, sao cách thầy trình bày hay quá, mình nên lưu ý hơn mới được.	Mình đang dần trở thành học sinh tích cực trong lớp nhờ việc xung phong lên bảng.	Dù sao thì tích cực lên bảng vẫn còn hơn ngồi lì một chỗ.

- Hạn chế việc xem những bình luận trên facebook hoặc từ những đoạn video đang bị ném đá.

- Tìm đọc những bài viết vui nhộn, tích cực. Tránh xem những bài báo liên quan đến các tệ nạn xã hội, đặc biệt là vào buổi sáng vì những suy nghĩ tiêu cực có thể theo ta cả ngày.

- Mỗi sáng, **viết ra quyết tâm** sẽ sử dụng càng nhiều ngôn ngữ tích cực càng tốt.

2. Giải pháp thụ động

2.1. Nghe nhạc tích cực buổi sáng

Tại lớp học, vào 15 phút truy bài đầu giờ, sẽ mở những bài nhạc vui tươi, tích cực làm tăng khả năng tập trung, kích thích não bộ phát triển. Ví dụ:

- Nhạc sóng Alpha, tăng cường khả năng tập trung của trí não.

(<https://www.youtube.com/watch?v=qt8jxnuU2n8>)

- Nhạc không lời vui tươi, tạo động lực.

(<https://www.youtube.com/watch?v=0DMCzSUGj58>)

2.2. Đưa vào tiêu chí đánh giá hạnh kiểm của học sinh

Bí thư mỗi lớp sẽ chịu trách nhiệm ghi nhận những bạn có hành vi nói tục, chửi thề và tổng kết vào cuối tuần cho giáo viên chủ nhiệm. Nếu như lặp lại những từ ngữ tiêu cực nhiều lần sẽ bị xét trừ hạnh kiểm trong tháng.

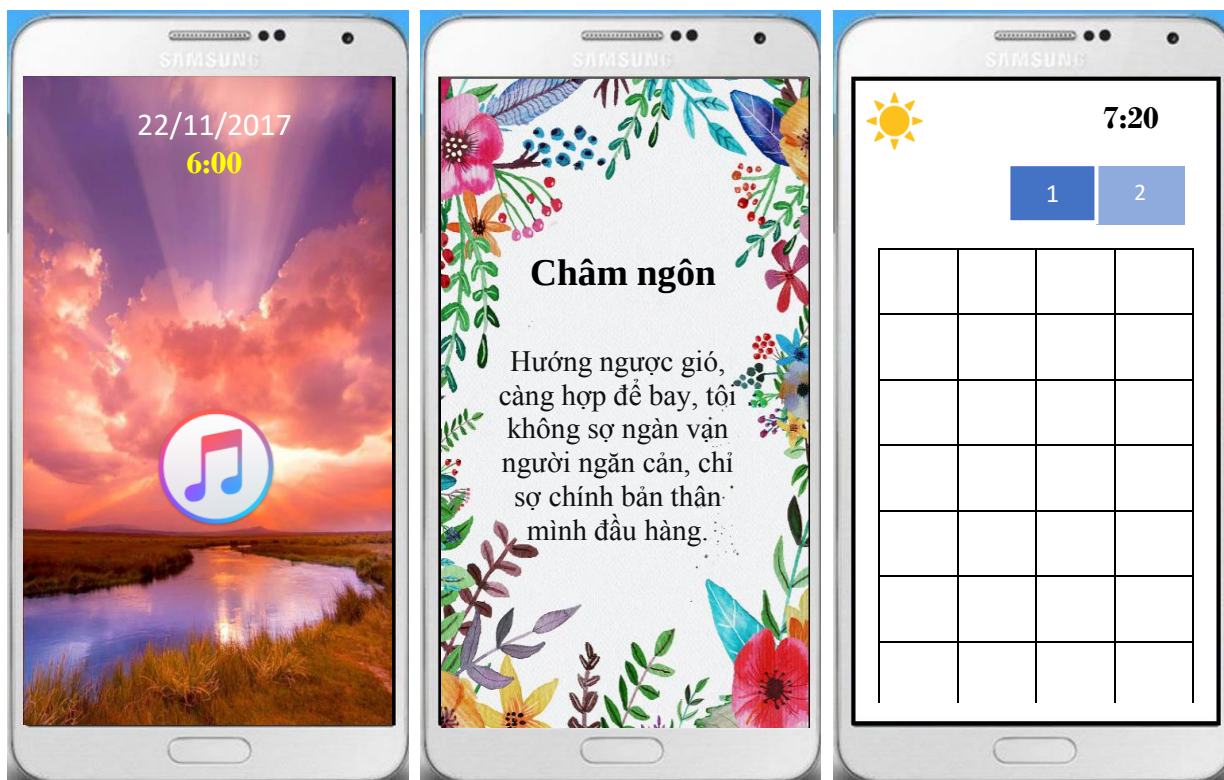
D. ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN VÀO GIẢI PHÁP TÍCH CỰC HÓA NGÔN NGỮ CỦA HỌC SINH

Cùng với sự yêu thích môn tin học, nhất là lập trình, em đã tìm hiểu và vận dụng kiến thức và kỹ năng lập trình trên thiết bị di động sử dụng hệ điều hành Android để xây dựng một ứng dụng nhỏ hỗ trợ cho việc tích cực hóa ngôn ngữ của học sinh. Sau đây là một số chức năng cơ bản của ứng dụng:

(1) Sau khi cài đặt ứng dụng và thiết lập thông số cơ bản, buổi sáng, điện thoại sẽ phát ra một bài hát ngày mới (thay đổi mỗi ngày), Ví dụ: Yesterday once more, close to you, hello Vietnam, ... (xem hình minh họa bên dưới)

(2) Sau khi nhạc dừng, màn hình sẽ hiện ra 10 câu nói tích cực giúp tạo năng lượng phấn khởi cho ngày mới (mỗi ngày là 10 câu mới). Trong quá trình đó có phát ra giai điệu không lời, vui tươi. Hình nền thỉnh thoảng thay đổi. (xem hình minh họa bên dưới)

(3) Sau 15 phút (có thể điều chỉnh bởi user) màn hình sẽ tự chuyển sang trang mới. Sau khi đã chuyển sang trang mới người dùng sẽ không thể xem lại những câu châm ngôn ấy → Tạo sự thích thú và cố gắng đọc kĩ hơn cho những lần sau.



Hình minh họa 1

Hình minh họa 2

Hình minh họa 3

(4) Trong ngày, khi nhận thức được bản thân đang phát ra một từ tích cực (hoặc nghe từ tích cực) hoặc tiêu cực, bạn sẽ chọn màu cho ô vuông bằng cách Chạm nhẹ vào một ô vuông → hiện lên khung chọn màu → nhấp vào màu cần chọn. Màu xanh: tích cực. Màu đen: tiêu cực (xem hình minh họa bên dưới)

(5) Nhập từ mà mình đã được nghe vào khung bằng cách chạm nhẹ vào ô đã có màu. Nếu muốn chuyển màu đen, nhấp hai lần vào ô có màu và liệt kê 5 từ ngữ tích cực liên quan đến sự việc đó → đen chuyển thành xanh.

(6) Khi nghe phải một từ tiêu cực, người dùng sẽ di chuyển sang trang số 2 và trả lời những câu hỏi. Tìm hiểu nguyên nhân, khắc phục vấn đề. (xem hình minh họa)

(7) Vào khoảng thời gian người dùng cài đặt là kết thúc một ngày hoạt động ngôn ngữ. Sẽ có một giai điệu được phát ra để thông báo. Ví dụ về giai điệu chiều: Hungarian sonata, Mariage D'Amour, Toccata, ...

(8) Sau khi kết thúc giai điệu. Người dùng sẽ chuyển sang trang tổng kết lại hoạt động ngôn ngữ trong ngày. Con số hiện ra là số từ ngữ tích cực trong ngày. Biểu tượng **‘CHÚC MỪNG’** được hiện ra khi người dùng sử dụng nhiều từ ngữ tích cực so với hôm qua. (xem hình minh họa)



Hình minh họa 4

Hình minh họa 5

Hình minh họa 6

E. THỰC NGHIỆM

Sau khi suy nghĩ ra ý tưởng và lên kế hoạch về những giải pháp. Em đã trình bày suy nghĩ, cũng như đề xuất giải pháp với cô Hằng - bí thư nhà trường. Cô đã đồng tình với quan điểm của em, và cho rằng việc áp dụng những cuộc thi mang tính tuyên truyền vào nhà trường sẽ rất thiết thực và hữu ích. Cùng với sự hỗ trợ của thiết bị hiện đại, chất lượng cơ sở hạ tầng trong nhà trường, cuộc thi có điều kiện thuận lợi để phát triển và phát huy tác dụng của nó.

Dưới đây là một số giải pháp đã được áp dụng vào thực tế:

Giải pháp 1: Tổ chức những cuộc thi hùng biện xoay quanh vấn đề “ngôn ngữ của học sinh THPT”.

Cuộc thi lần đầu tiên được thử nghiệm vào buổi chào cờ đầu tuần 27/11/17 Với sự tham gia ngẫu nhiên của hai lớp 10A5 và 11A3.

Kết quả: nhận được sự hưởng ứng đông đảo từ phía học sinh bởi tính mới lạ về hình thức cuộc thi, song cũng gần gũi với các bạn.

Cuộc thi được không ít bạn đưa vào đề tài trò chuyện của mình.

“Mình bị ấn tượng bởi sự nhiệt thành của cả hai đội thi. Mình nghĩ cuộc thi nên được tiếp tục.” - bạn Nhất Long lớp 10A1 chia sẻ.

Ưu điểm:

- Các lớp đều đưa ra được luận điểm và luận cứ thuyết phục.

- Tạo bầu không khí sôi nổi trong trường.
- Có một ảnh hưởng nhất định đối với học sinh và giáo viên, từ đó giúp các bạn có ý thức mạnh mẽ về vấn đề sử dụng ngôn ngữ.

Nhược điểm:

- Cần một khoảng thời gian khá dài: từ 20 đến 30 phút.
- Một số bạn phát âm chưa rõ khiến người nghe khó khăn trong việc nắm bắt ý tưởng.

Giải Pháp 2: Dán poster tuyên truyền xung quanh khuôn viên trường học.

Hầu hết các bạn đều thích thú trước những poster màu sắc.

Ưu điểm:

- Giá thành rẻ.
- Mang lại hiệu quả cao.
- Làm nổi bật nội dung tuyên truyền.

Nhược điểm:

- Thỉnh thoảng cần thay đổi poster, tránh việc gây nhàm chán và vì sau một thời gian, poster sẽ bị cũ.

Giải pháp 3: Ứng dụng smartphone

Phần mềm đã được một số học sinh cài trên điện thoại. Kết quả: sau 1 tuần, điểm số sử dụng từ ngữ tích cực của các bạn đã tăng lên từ 2 đến 3 từ mỗi ngày.

Ưu điểm: Dễ áp dụng, vì hầu hết học sinh cấp 3 đều sở hữu một chiếc điện thoại thông minh. Tiện lợi, có thể truy cập mọi lúc mọi nơi. Mang lại hiệu quả mong muốn.

Hạn chế: Đòi hỏi người dùng phải có quyết tâm trong việc tự giác kiểm soát ngôn ngữ của mình.

PHẦN III. KẾT LUẬN

Với mục tiêu đề ra: Tìm hiểu về tác động của ngôn ngữ đến học sinh và vận dụng nó một cách hiệu quả nhất vào cuộc sống. Dự án đã đưa ra được những cơ sở cho thấy ngôn ngữ chi phối và ảnh hưởng đến cuộc sống của con người. Bằng những thí nghiệm cụ thể hướng tới đối tượng học sinh trường THPT Long Thành, đề tài đã phân nào chứng minh được những tác động của nó hướng tới đối tượng học sinh. Cụ thể là khả năng tư duy, học tập và giải quyết vấn đề.

Bên cạnh đó, dự án đã phân tích được những tác động chính ảnh hưởng đến cách sử dụng từ ngữ tiêu cực. Đó cũng là tiền đề cho những giải pháp phát triển.

Một số giải pháp đã được đưa vào thực nghiệm và cơ bản đạt được hiệu quả như mong muốn. Từng bước hoàn thành mục tiêu: bằng việc tích cực hóa ngôn ngữ, vận dụng nó hiệu quả và mang lại lợi ích trong cuộc sống.